TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 41/2021/HS-ST
Ngày 13-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lành Văn Thủy

Bà Liêu Ngọc Mai

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đao Thị Bích Thảo -Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 13/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 27/7/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 01/9/2021 đối với bị cáo:

Sùng Thị X (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1972 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng Chớ C (sinh năm 1942) và bà Lầu Thị D (đã chết); có chồng là Lầu A Gi (sinh năm 1972) và có 05 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án (Ngày 28/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 40 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/5/2021 đến ngày 06/5/2021, tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Mai Thị Thanh L, trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Kháng Quang V, sinh năm 1992, trú tại: xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào những ngày cuối tháng 4 đầu tháng 5 năm 2021 (Sùng Thị X không nhớ rõ ngày) Sùng Thị X đang ở nhà ở bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên thì có một người đàn ông dân tộc M lạ mặt đến nhà bị cáo chơi, qua nói chuyện hỏi han thì X mua được của ông ta 01 gói nhỏ thuốc phiện và một gói viên hồng phiến (X không đếm số viên) với giá tiền 150.000 đồng. Mua bán xong người đó đi đâu X không biết, còn X cất giấu số thuốc phiện và viên hồng phiến mua được ở đầu giường ngủ của X. Đến khoảng 16 giờ 05 phút ngày 04/5/2021 X mang số thuốc phiện và số hồng phiến ra để sử dụng, đang chuẩn bị sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Mường Nhé phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số thuốc phiện, 27 viên hồng phiến và 02 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện. X khai nhận mục đích mua thuốc phiện và hồng phiến về để sử dụng vào việc chữa bệnh đau bụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 499/GĐ-PC09 ngày 13/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

Mẫu chất dẻo màu nâu đen gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng Thị X là thuốc phiện; Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng Thị X là 2,98 gam.

Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng Thị X là Methamphetamine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng Thị X là 2,81 gam.

Cáo trạng số 30/CT-VKS-MN ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Sùng Thị X để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,32 gam thuốc phiện và 2,38 gam Methamphetamine; Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; điều khoản áp dụng; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng vụ án và án phí; phần hình phạt chính đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Sùng Thị X khai: Do bị cáo bị đau bụng, muốn mua thuốc phiện và viên hồng phiến để chữa bệnh đau bụng cho bản thân, bị cáo đã mua được 2,98 gam thuốc phiện và 2,81 gam Methamphetamine của một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt tại nhà của bị cáo ở bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên với giá 150.000 đồng. Đến 16 giờ 05 phút ngày 04/5/2021 khi bị cáo đang chuẩn bị lấy thuốc phiện và Methamphetamine ra sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang. Bị cáo X khai mục đích mua ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân chữa bệnh đau bụng. Như vậy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định, kết luận điều tra, cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi tàng trữ trái phép 2,98 gam thuốc phiện và 2,81 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 30/CT-VKS-MN ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 40 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án trên, chưa được xóa án tích thì đến ngày 04/5/2021 lại thực hiện hành vi "tàng trữ trái phép chất ma túy". Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất

định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp quy định pháp luật. Xét đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần xử phạt bị cáo như đề nghị của viện kiểm sát và người bào chữa.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 1,32 gam thuốc phiện và 2,38 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã trích giám định và 02 bộ bàn đèn tự tạo cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Sùng Thị X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Sùng Thị X 02 *(Hai)* năm 08 *(Tám)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt bị tạm giữ (ngày 04/5/2021).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 1,32 gam thuốc phiện, 2,38 gam methamphetamine và 02 bộ bàn đèn tự tạo. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2021 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT; bộ phận HSNV Công an huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Nhung